

Số: 258/2020/QĐST- HNGĐ

Đ, ngày 28 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 256/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Đào Thị T.

Địa chỉ: Khu Y, phường Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn T.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về Biên bản thỏa thuận phân chia tài sản được ký kết vào ngày 26/12/2012: Các bên đương sự thống nhất không tiếp tục thực hiện theo nội dung biên bản thỏa thuận về việc phân chia tài sản giữa anh Nguyễn Văn T và chị Đào Thị T được ký kết vào ngày 26/12/2012.

2.2. Về giá trị diện tích đất: Anh Nguyễn Văn T và chị Đào Thị T thỏa thuận thống nhất giá trị 400m² đất ở tại thôn T, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, đất đã được UBND huyện (nay là thị xã) Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 392851, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 2213/QSĐĐ/BK ngày 29/11/2004 mang tên hộ ông Nguyễn Văn T và bà Đào Thị T có trị giá 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng).

2.3. Về việc phân chia tài sản: Anh Nguyễn Văn T và chị Đào Thị T thỏa thuận thống nhất anh Nguyễn Văn T được hưởng 6/10 của tổng diện tích 400m² đất ở; chị Đào Thị T được hưởng 4/10 của tổng diện tích 400m² đất ở, cụ thể việc phân chia như sau:

Anh Nguyễn Văn T được quyền sử dụng 240m² đất ở tại thôn T, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh được giới hạn bởi các điểm 62376 (Có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo).

Chị Đào Thị T được quyền sử dụng 160m² đất ở tại thôn T, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh được giới hạn bởi các điểm 167451 (Có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo).

2.4. Về án phí: Chị Đào Thị T phải chịu án phí tương ứng với giá trị phần tài sản chung được chia trong khối tài sản chung là 3.000.000đ (ba triệu đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000072 ngày 03/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Chị T được hoàn trả số tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí tương ứng với giá trị phần tài sản chung được chia trong khối tài sản chung là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

2.5. Về chi phí tố tụng khác:

Chị Đào Thị T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp là 5.000.000đ (năm triệu đồng) theo giấy biên nhận ngày 31/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7b, 7c và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Đ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đ,
- Lưu HS; Lưu VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Tô Thị Thịnh

